

ĐẢNG BỘ HUYỆN ĐAK PO
ĐẢNG ỦY XÃ HÀ TAM
*
Số 21-NQ/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Tam, ngày 12 tháng 3 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
Về lãnh đạo công tác giảm nghèo bền vững,
giai đoạn 2021-2025

Những 5 năm qua (2016-2020), Đảng ủy, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo đạt được những kết quả quan trọng, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Tỷ lệ hộ nghèo của xã đã giảm từ 8,54% đầu năm 2016 xuống còn 3,71% năm 2020. Việc tập trung thực hiện các chính sách, chương trình giảm nghèo đã tạo điều kiện người nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của hộ nghèo, cận nghèo. Việc huy động, lồng ghép các nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo được thực hiện có hiệu quả. Các vấn đề cơ bản như nhà ở, đất sản xuất, khám chữa bệnh, học tập,...đã được giải quyết kịp thời, cơ bản đáp ứng được nhu cầu của nhân dân. Các chính sách hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng và hỗ trợ phát triển sản xuất ...đã tác động đến phát triển kinh tế xã hội và giảm nghèo, làm chuyển biến nhận thức, giúp người nghèo có việc làm, phát triển sản xuất, tạo thu nhập ổn định để vươn lên thoát nghèo.

Bên cạnh kết quả, công tác giảm nghèo vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, đó là: Kết quả giảm nghèo chưa thực sự bền vững; tỷ lệ hộ nghèo trong làng H'way còn cao, công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có lúc chưa có quyết tâm cao và thiếu đồng bộ; việc lồng ghép các chính sách giảm nghèo còn hạn chế; đời sống người nghèo nhìn chung vẫn còn nhiều khó khăn, nhóm hộ nghèo, cận nghèo tuy không nghèo về thu nhập nhưng nghèo vì thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản, công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về chính sách giảm nghèo có lúc chưa đầy đủ kịp thời đến người dân; công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo còn mang cảm tính, chưa sát với thực tế.

Nguyên nhân của những hạn chế trên trước hết là do điều kiện kinh tế - xã hội của xã còn nhiều khó khăn; bên cạnh đó, việc tập trung lãnh đạo chỉ đạo chưa tích cực dồn ra và thực hiện các giải pháp giảm nghèo hiệu quả; công tác thông tin tuyên truyền chưa đa, dạng phong phú; ý thức tự lực vươn lên thoát nghèo của một bộ phận người nghèo chưa cao, còn trông chờ vào các chính sách giảm nghèo của nhà nước.

I- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1- Quan điểm

- Quán triệt đầy đủ các quan điểm, chủ trương, chính sách của Trung ương, tỉnh, huyện về chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2026.

- Công tác giảm nghèo bền vững phải gắn với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng – an ninh.

- Triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách của nhà nước; huy động tối đa các nguồn lực cho công tác giảm nghèo, phấn đấu đạt mục tiêu đề ra.

2- Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Huy động, khai thác tối đa các nguồn lực để hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo tự vươn lên phát triển kinh tế, tăng thu nhập; thụ hưởng các chính sách xã hội nhằm cải thiện và từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về công tác giảm nghèo nhất là trong làng H'way; góp phần thu hẹp khoảng cách về mức sống giữa người Kinh và người Bahnar. Tăng cường đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi để phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo nhanh và bền vững. Phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo của xã ở mức thấp hơn mức bình quân chung của toàn huyện.

2.2. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Tỷ lệ hộ nghèo bình quân hàng năm giảm 0,9%, riêng làng H'way tỷ lệ hộ nghèo bình quân hàng năm giảm từ 0,5 đến 01%; giảm tỷ lệ hộ cận nghèo hàng năm từ 0,3 % đến 1%. Phấn đấu đến cuối năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo toàn xã xuống dưới 3,8% (*theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025 và không kể hộ thuộc diện bảo trợ xã hội*), tỷ lệ hộ cận nghèo xuống dưới 7,0%.

- 100% người nghèo, cận nghèo được tiếp cận và thụ hưởng các chính sách, chế độ theo quy định của Nhà nước và được hỗ trợ các điều kiện để phát triển sản xuất, học nghề, tạo việc làm để tăng thu nhập và được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin ...

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1- Nhiệm vụ:

- Nâng cao nhận thức, vai trò và trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể và người dân về quan điểm, chính sách giảm nghèo của Đảng và Nhà nước, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị, làm chuyển biến tư duy, nhận thức và hành động đối với công tác giảm nghèo.

- Tập trung đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế; tiếp tục hỗ trợ, tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo về sản xuất, dạy nghề, tìm kiếm việc làm, tăng thu nhập và tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội như: y tế và dinh dưỡng, giáo dục và đào

tạo, nhà ở, trợ giúp pháp lý, văn hóa, thông tin; ưu tiên hỗ trợ làng H’way để giảm nghèo nhanh và bền vững.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình giảm nghèo bền vững, kết hợp giải quyết tốt các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội.

- Thực hiện đa dạng hóa nguồn lực để triển khai thực hiện công tác giảm nghèo, ưu tiên bố trí vốn từ ngân sách nhà nước, tăng cường huy động từ các nguồn vốn khác, huy động sự đóng góp của doanh nghiệp và của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài xã để thực hiện công tác giảm nghèo; chú trọng đầu tư phát triển làng nghề dệt thủ công, đa dạng hóa các ngành nghề, góp phần tích cực trong chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính trong tổ chức thực hiện chính sách giảm nghèo. Sử dụng và khai thác tốt cơ sở dữ liệu về giảm nghèo. Thường xuyên tham gia bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ cho cán bộ trực tiếp theo dõi, làm công tác giảm nghèo. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá công tác giảm nghèo.

- Hàng năm, tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện công tác giảm nghèo gắn với biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình trong quá trình thực hiện.

2- Giải pháp

2.1. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân về thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự điều hành của chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã đối với công tác giảm nghèo. Phát huy vai trò, chức năng tham mưu của bộ phận chuyên môn để thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo. Các đồng chí Uỷ viên Ban chấp hành Đảng bộ xã được phân công theo dõi các thôn, làng phải tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các chương trình giải pháp giảm nghèo, góp phần thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững của địa phương.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động nhằm hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo để thoát nghèo bền vững; vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp cùng chung tay hỗ trợ, chia sẻ để hộ nghèo vươn lên thoát nghèo.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng nhằm nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững. Từng bước xóa bỏ tư tưởng trông chờ, ỷ lại, tư tưởng “xin nghèo”; phát huy tinh thần tự lực, khơi dậy ý chí chủ động, phấn đấu vươn lên thoát nghèo bền vững của hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2.2. Tập trung, huy động, khai thác, lồng ghép, sử dụng có hiệu quả các cơ chế, chính sách

- Tiếp tục kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản theo chuỗi liên kết. Trong đó, ưu tiên tiêu thụ sản phẩm và giải quyết việc làm cho hộ nghèo, hộ cận nghèo. Kết nối các chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo thiếu vốn sản xuất được vay vốn để phát triển sản xuất, hỗ trợ vay vốn với lãi suất ưu đãi để làm nhà và xây dựng công trình vệ sinh.

- Đa dạng hóa các nguồn lực để triển khai thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo; phát huy “Quỹ vì người nghèo”, các quỹ của các hội, đoàn thể... Khuyến khích, vận động các nhà tài trợ, cá nhân, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị nhận hỗ trợ hộ nghèo để giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm theo mục tiêu đề ra.

- Hỗ trợ bồi dưỡng về kiến thức và kỹ năng áp dụng kỹ thuật vào sản xuất, góp phần nâng cao năng suất lao động và thu nhập cho hộ nghèo, hộ cận nghèo. Thực hiện trợ giúp về pháp lý để người nghèo nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật để họ tiếp cận và thụ hưởng đầy đủ các chính sách, chế độ của nhà nước; tuân thủ và thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật.

- Triển khai thực hiện tốt các chương trình, dự án, cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh, huyện trong công tác giảm nghèo, trọng tâm là Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới; đẩy mạnh công tác quy hoạch vùng sản xuất, đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, ưu tiên cho giao thông, thủy lợi.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả mô hình kết nghĩa giữa địa phương với đơn vị lực lượng vũ trang đứng chân trên địa bàn để theo dõi, động viên, trợ giúp, hỗ trợ địa phương và hộ nghèo để họ tự tin, vươn lên thoát nghèo bền vững. Phát huy hiệu quả các mô hình giảm nghèo của các tổ chức Hội: Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh ...

2.3. Về tổ chức điều hành thực hiện công tác giảm nghèo bền vững

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch giảm nghèo cụ thể để giải quyết từng nhóm nguyên nhân nghèo, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương trên cơ sở các chủ trương, chính sách mới của Trung ương, của tỉnh, của huyện về công tác giảm nghèo.

- Lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo. Thực hiện tốt nguyên tắc dân chủ, công khai, có sự tham gia của người dân trong việc bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo và thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và thực hiện các chương trình giảm nghèo.

2.4. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác giảm nghèo

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những thiếu sót, sai phạm trong tổ chức thực hiện; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức sơ kết, tổng kết. Đồng thời, làm tốt công tác biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác giảm nghèo; xây dựng, nhân rộng gương điển hình, mô hình giảm nghèo có hiệu quả.

- Phát huy vai trò giám sát của HĐND, vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã trong công tác giảm nghèo.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Ban Thường vụ Đảng ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã và các chi bộ trực thuộc nghiêm túc tổ chức học tập, quán triệt nội dung Nghị quyết này đến cán bộ, đảng viên và nhân dân.

2- Thường trực HĐND, UBND xã xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai Nghị quyết này; UBND xã có trách nhiệm tham mưu Đảng ủy xã sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã và các chi bộ trực thuộc xây dựng chương trình hành động sát với tình thực tế và triển khai thực hiện có hiệu quả.

4. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã có trách nhiệm tham mưu kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

5- Văn phòng Đảng ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; định kỳ 6 tháng, hằng năm báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã để theo dõi chỉ đạo.

Nơi nhận:

- BTV huyện ủy (báo cáo).
- HĐND, UBND xã,
- Các ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể xã,
- Các Chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã,
- Các đ/c Đảng ủy viên,
- Lưu.

